

Số: 1954 /TCT-PCCS
V/v: thuế GTGT tài sản cố
định xây dựng trên đất đi thuê

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2007

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư T&M Việt nam

Trả lời công văn số 359/2007/T&M ngày 15/04/2007 của Công ty TNHH Đầu tư T&M Việt nam về việc khấu trừ thuế GTGT và hạch toán TSCĐ đối với khu nhà làm việc và cho thuê văn phòng xây dựng trên đất đi thuê tại 30 BCD Lý Nam Đế; Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

1. Tại điểm 1 mục III phần B Thông tư số 128 /2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định các điều kiện xác định tài sản cố định được trích khấu hao để tính vào chi phí hợp lý là:

a) Tài sản cố định sử dụng vào sản xuất kinh doanh;

b) Tài sản cố định phải có đầy đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp chứng minh tài sản cố định đó thuộc sở hữu của cơ sở kinh doanh;

c) Tài sản cố định phải được quản lý, theo dõi, hạch toán trong sổ sách kế toán của cơ sở kinh doanh theo chế độ quản lý hạch toán hiện hành"

Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư T&M Việt nam xây dựng khu nhà làm việc và cho thuê văn phòng tại Hà nội (hạng mục 3) trên diện tích đất đi thuê tại 30 BCD Lý Nam Đế với hợp đồng thuê đất 40 năm đúng bằng thời gian của toàn bộ dự án, nếu công trình xây dựng đáp ứng được các điều kiện xác định TSCĐ nêu trên thì giá trị công trình xây dựng Công ty TNHH Đầu tư T&M Việt nam được trích khấu hao, tính vào chi phí hợp lý để xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Số thuế GTGT đầu vào của công trình xây dựng, Công ty TNHH Đầu tư T&M Việt nam được kê khai khấu trừ/hoàn thuế GTGT đầu vào theo quy định.

2. Công ty TNHH Đầu tư T&M Việt nam xây dựng khu nhà làm việc và cho thuê văn phòng với mục đích làm trụ sở và kinh doanh cho thuê thì Công ty phải kê khai nộp thuế GTGT đối với hoạt động cho thuê văn phòng với mức thuế suất thuế GTGT là 10%.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty TNHH Đầu tư T&M Việt nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp thuế;
- Cục thuế thành phố Hà nội, Cục thuế tỉnh Vĩnh phúc;
- Lưu: VT, PCCS (2b),



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương